

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2022/DS-ST

Ngày 30-5-2022

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Tư;
2. Ông Nguyễn Văn Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Hồng Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

Trong ngày 30 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý: 41/2022/TLST-DS ngày 26 tháng 01 năm 2022 về việc: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2022/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự.

1. Nguyên đơn: Anh Chung Bảo L, sinh năm 1978. (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: 1. Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Hòa Thịnh, xã Ngũ Hiệp, huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

Tạm trú: Ấp A, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Anh Nguyễn Thanh N, sinh năm: 1984. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp A, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 06/12/2021 và đơn xin thay đổi yêu cầu khởi kiện không ghi ngày tháng, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Chung Bảo L trình bày: Do quen biết nên anh cho chị Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Thanh N vay tiền nhiều lần cụ thể như sau:

+ Ngày 09/01/2020 vay 300.000.000 đồng.

+ Ngày 13/01/2021 vay 70.000.000 đồng.

+ Ngày 06/01/2021 vay 80.000.000 đồng.

+ Ngày 20/5/2021 vay 320.000.000 đồng.

Tổng cộng, anh cho chị Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Thanh N vay số tiền 770.000.000 đồng, hai bên thỏa thuận khi nào anh cần lấy lại tiền thì chị Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Thanh N phải trả cho anh đầy đủ số tiền vay. Khi cho vay không tính lãi suất và chị Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Thanh N có viết biên nhận và ký tên vay tiền.

Nay anh cần lấy lại tiền để làm ăn nên yêu cầu chị Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Thanh N trả nợ thì chị Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Thanh N không trả.

Nay anh yêu cầu chị Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Thanh N phải trả cho anh số tiền nợ vay là 770.000.000 đồng và yêu cầu trả một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

- Bị đơn chị Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Thanh N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng chị Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Thanh N không đến Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang làm việc và trình bày ý kiến của anh Chung Bảo L về việc giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ lời trình bày của các đương sự tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án của Tòa án: Bị đơn chị Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Thanh N cư trú: Ấp A, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Do đó, tranh chấp hợp đồng vay tài sản giữa anh Chung Bảo L với chị Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Thanh N thuộc thẩm quyền giải quyết của

Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Tòa án đã triệu tập, tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa đối với bị đơn là chị Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Thanh N nhưng chị Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Thanh N vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy căn cứ vào khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Thanh N.

- Nguyên đơn anh Chung Bảo L có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Chung Bảo L.

[2] Về nội dung vụ án: Qua yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Chung Bảo L, Hội đồng xét xử xét thấy:

Nguyên đơn anh Chung Bảo L khởi kiện yêu cầu bị đơn chị Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Thanh N trả số tiền vốn vay 770.000.000 đồng có cung cấp chứng cứ là các biên nhận vay tiền ngày 09/01/2020, ngày 06/01/2021, ngày 13/01/2021, ngày 20/5/2021 để chứng minh. Hội đồng xét xử xét thấy, tại phiên tòa bị đơn chị Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Thanh N vắng mặt và không có ý kiến bằng văn bản phản đối yêu cầu trên của nguyên đơn anh Chung Bảo L. Căn cứ vào khoản 2 Điều 92 của Bộ Luật tố tụng dân sự quy định: “Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh”. Hội đồng xét xử khẳng định bị đơn chị Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Thanh N có nợ nguyên đơn anh Chung Bảo L số tiền vốn vay là 770.000.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Chung Bảo L, buộc bị đơn chị Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Thanh N có trách nhiệm trả cho nguyên đơn anh Chung Bảo L số tiền vốn vay 770.000.000 đồng, trả một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật là phù hợp với các quy định tại các Điều 166, Điều 463 và Điều 466 của Bộ luật Dân sự.

[3] Về án phí: Chị Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Thanh N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ Luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của

Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228 và Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 166, Điều 463 và Điều 466 của Bộ luật Dân sự, Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Chung Bảo L về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” đối với chị Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Thanh N.

Buộc chị Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Thanh N có nghĩa vụ trả cho anh Chung Bảo L số tiền 770.000.000 đồng, trả 01 lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí:

- Chị Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Thanh N phải chịu 34.800.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn lại cho anh Chung Bảo L số tiền 20.100.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0001684 ngày 26/01/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc

không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- CCTHADS huyện Cai Lậy;
- Các đương sự;
- Lưu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Kim Thúy

